



tōng fēng

通风

Verb · airy

Example Sentences

zhè ge fáng jiān de chuāng hu hěn dà fēi cháng tōng fēng
这个房间的窗户很大，非常通风。

The windows in this room are very large,
making it very airy.

diàn shàn ràng fáng jiān gèng tōng fēng
电扇让房间更通风。

The electric fan makes the room more
ventilated

qǐng bǎ chuāng hù chǎng kāi tōng fēng
请把窗户敞开通风。

Please open the window for ventilation

Trace each character, then write the word on your own.

通	通	通	通	通	通	通	通	通	通	通
通	通									
风	风	风	风	风	风	风				